

Số: 941/2023/QĐST- HNGĐ

Bình Chánh, ngày 24 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 775/2023/TLST-VHNGĐ ngày 09/10/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Trương Thế H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Huyền Trần và ông Trương Thế H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 28, quyển số 01/2009 cấp ngày 14/4/2009. Do đó hôn nhân của bà Nguyễn Thị Huyền Trần và ông Trương Thế H là hợp pháp.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, bà Nguyễn Thị Huyền Trần và ông Trương Thế H yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc bà Nguyễn Thị Huyền Trần và ông Trương Thế H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn

tự không thành ngày 16 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Trương Thế H đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 28, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/4/2009 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Trương Thế H có 02 con chung tên Trương Ngọc Tuyết N, sinh ngày: 31/10/2009 và Trương Ngọc Uyên N1, sinh ngày: 17/8/2016. Bà T và ông H thỏa thuận giao trẻ N và trẻ N1 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Trương Thế H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi trẻ mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi trẻ N và trẻ N1 trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 06 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện vào ngày 06/11/2023, thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp ông Trương Thế H không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị Huyền T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Trương Thế H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Nguyễn Thị Huyền T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trương Thế H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì ông Trương Thế H phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Trương Thế H có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở. Trường hợp ông Trương Thế H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thị Huyền T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Trương Thế H.

Bà Nguyễn Thị Huyền T cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở ông Trương Thế H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, ông Nguyễn Thị Huyền T và ông Trương Thế H có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Trương Thế H đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Trương Thế H chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Trương Thế H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0020304 ngày 26/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Trương Thế H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (4);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- CCTHADS huyện Bình Chánh (1);
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn (1);
- Lưu: VP, hồ sơ (2).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Định